BAN CHẤP HÀNH TRUNG ƯƠNG
VĂN PHÒNG
*
Số 140-TB/VPTW

ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM

Hà Nội, ngày 08 tháng 8 năm 2026

THÔNG BÁO KẾT LUẬN
CỦA ĐỒNG CHÍ TỔNG BÍ THƯ, CHỦ TỊCH NƯỚC, TRƯỞNG BAN CHỈ ĐẠO tại Kỳ họp thứ nhất Ban Chỉ đạo Trung ương về tổng kết thực tiễn và nghiên cứu sửa đổi, bổ sung Điều lệ Đảng

---

Ngày 05/8/2026, tại Trụ sở Trung ương Đảng, Ban Chỉ đạo Trung ương về tổng kết thực tiễn và nghiên cứu sửa đổi, bổ sung Điều lệ Đảng (sau đây gọi là Ban Chỉ đạo) tổ chức Kỳ họp thứ nhất do đồng chí Tô Lâm, Tổng Bí thư, Chủ tịch nước, Trưởng Ban Chỉ đạo chủ trì. Tham dự có các đồng chí Uỷ viên Bộ Chính trị, Uỷ viên Ban Bí thư, Uỷ viên Trung ương Đảng, các đồng chí Uỷ viên Ban Chỉ đạo, đại diện lãnh đạo một số ban, bộ, ngành Trung ương là thành viên Tổ Biên tập. Sau khi nghe Ban Tổ chức Trung ương - Cơ quan thường trực Ban Chỉ đạo báo cáo và ý kiến phát biểu của các đại biểu, đồng chí Tổng Bí thư, Chủ tịch nước, Trưởng Ban Chỉ đạo kết luận như sau:

1. Ghi nhận, đánh giá cao sự chuẩn bị nghiêm túc, trách nhiệm của Ban Tổ chức Trung ương, Văn phòng Trung ương Đảng trong việc chuẩn bị tài liệu, dự thảo kế hoạch, quy chế làm việc, phân công nhiệm vụ và bước đầu xác định những định hướng lớn cho công tác tổng kết thực tiễn, nghiên cứu đề xuất sửa đổi, bổ sung Điều lệ Đảng.

2. Việc tổng kết thực tiễn và nghiên cứu sửa đổi, bổ sung Điều lệ Đảng là nhiệm vụ chính trị đặc biệt quan trọng của nhiệm kỳ Đại hội XIV, trực tiếp phục vụ việc sửa đổi, bổ sung Cương lĩnh chính trị của Đảng và chuẩn bị Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XV của Đảng.

Điều lệ Đảng là văn kiện chính trị, pháp lý cơ bản về tổ chức và hoạt động của Đảng; cụ thể hoá Cương lĩnh chính trị về nguyên tắc tổ chức, chế độ vận hành, quyền và trách nhiệm của đảng viên, kiểm tra, giám sát và kỷ luật Đảng. Những nội dung cốt lõi của Điều lệ Đảng hiện nay vẫn còn nguyên giá trị. Việc nghiên cứu sửa đổi, bổ sung cần đặt trong tổng thể quá trình nghiên cứu sửa đổi, bổ sung Cương lĩnh chính trị, Hiến pháp; kịp thời lấy ý kiến trong Đảng và Nhân dân; mục tiêu là xây dựng Điều lệ Đảng khoa học, chặt chẽ, ngắn gọn, dễ hiểu, dễ thực hiện; ổn định lâu dài và có giá trị bền vững. Do đó, cần bám sát quan điểm, nguyên tắc, phạm vi và các yêu cầu sau: *(i)* Kiên định chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh, lý luận về đường lối đổi mới;

kiên định mục tiêu độc lập dân tộc và chủ nghĩa xã hội; giữ vững vai trò lãnh đạo, cầm quyền của Đảng và nguyên tắc tập trung dân chủ. *(ii)* Bám sát Nghị quyết Đại hội XIV của Đảng, đồng bộ với sửa đổi, bổ sung Cương lĩnh chính trị năm 2011 và sửa đổi Hiến pháp năm 2013. *(iii)* Kế thừa những quy định còn phù hợp; sửa đổi triệt để những nội dung đang gây vướng mắc phổ biến hoặc tạo khoảng trống về tổ chức, thẩm quyền, trách nhiệm; những vấn đề mới phát sinh từ thực tiễn, chưa đủ cơ sở lý luận và thực tiễn thì tiếp tục cho thí điểm, tổng kết hoặc điều chỉnh bằng các quy định, hướng dẫn của Trung ương. *(iv)* Phân định rõ phạm vi điều chỉnh của từng cấp độ văn bản, bảo đảm tính thống nhất và ổn định của hệ thống văn bản của Đảng. Theo đó, Điều lệ Đảng chỉ quy định vấn đề có tính nền tảng, cốt lõi, mang tính nguyên tắc, ổn định lâu dài và thuộc thẩm quyền quyết định của Đại hội Đảng; Quy định thi hành Điều lệ Đảng cụ thể hoá các nội dung của Điều lệ, quy định về mô hình, thẩm quyền, trách nhiệm và những nội dung cần áp dụng thống nhất trong Đảng; Hướng dẫn quy định cụ thể về trình tự, thủ tục, quy trình và nghiệp vụ để tổ chức thực hiện. Không đưa vào Điều lệ Đảng những nội dung mang tính kỹ thuật, chi tiết, thường xuyên điều chỉnh, sửa đổi; đồng thời rà soát, bổ sung những vấn đề cơ bản, có tính ổn định, đã được kiểm chứng thực tiễn, thống nhất áp dụng nhưng còn phân tán ở nhiều văn bản. *(v)* Mỗi đề xuất sửa đổi Điều lệ Đảng phải luận giải đầy đủ, thuyết phục về cơ sở chính trị, cơ sở pháp lý và cơ sở thực tiễn; làm rõ những bất cập của quy định hiện hành, nguyên nhân phát sinh, sự cần thiết phải sửa đổi, bổ sung.

3. Định hướng một số nội dung tập trung tổng kết, nghiên cứu:

3.1. Về những vấn đề cơ bản về Đảng, đảng viên, tổ chức cơ sở đảng và mối quan hệ với Nhân dân: (i) Xác định nội dung đưa vào Điều lệ phải có luận chứng chặt chẽ, giá trị lâu dài ở Phần mở đầu và các quy định cơ bản trong mối quan hệ với Cương lĩnh chính trị, Hiến pháp và lý luận đường lối đổi mới. Làm rõ yêu cầu xây dựng Đảng toàn diện, trong sạch, vững mạnh, "thật sự là đạo đức, là văn minh"; gắn bó mật thiết với Nhân dân, dựa vào Nhân dân để xây dựng Đảng, chịu sự giám sát của Nhân dân. *(ii)* Nghiên cứu tiêu chuẩn, quyền, nghĩa vụ, trách nhiệm nêu gương; việc phát triển, giáo dục, quản lý, đánh giá, sàng lọc đảng viên. Tiêu chuẩn về bản lĩnh chính trị, đạo đức, ý thức kỷ luật, năng lực thực hiện nhiệm vụ, tinh thần đổi mới, dám chịu trách nhiệm và sự gắn bó với Nhân dân; yêu cầu phải rõ, khả thi, có thể kiểm tra, đánh giá được. *(iii)* Tổng kết việc quản lý đảng viên đi làm việc xa, ở ngoài nước, hoạt động phân tán; miễn, tạm miễn sinh hoạt đảng; hồ sơ và chuyển sinh hoạt đảng. Nghiên cứu mô hình phù hợp với chi bộ đông đảng viên và địa bàn đặc thù; khắc phục triệt để sinh hoạt hình thức, hành chính hoá, nể nang, né tránh;

nâng cao tính lãnh đạo, giáo dục và sức chiến đấu, tính tiền phong, tính gương mẫu ở từng chi bộ, từng đảng viên.

3.2. Về hệ thống tổ chức, phương thức lãnh đạo của Đảng trong mô hình mới: (i) Xác định rõ vị trí, nhiệm vụ, thẩm quyền và quan hệ giữa các cấp từ Trung ương đến cơ sở. Đánh giá mô hình tổ chức đảng ở địa bàn dân cư, cơ quan, doanh nghiệp, đơn vị sự nghiệp, ở ngoài nước; việc thành lập, chia tách, sáp nhập, hợp nhất trong nhiệm kỳ, đặc biệt quan tâm đến tổ chức cơ sở đảng. *(ii)* Đánh giá mô hình đảng uỷ sau khi kết thúc hoạt động của đảng đoàn, ban cán sự đảng; làm rõ quan hệ giữa đảng uỷ với tập thể lãnh đạo, người đứng đầu và tổ chức đảng trực thuộc. Đối với Quân đội, Công an cần tiếp tục khẳng định nguyên tắc Đảng lãnh đạo tuyệt đối, trực tiếp về mọi mặt; làm rõ mối quan hệ phối hợp với cấp uỷ địa phương. *(iii)* Làm rõ cơ chế "Đảng lãnh đạo, Nhà nước quản lý, Nhân dân làm chủ"; phân định rõ việc cấp uỷ lãnh đạo, kiểm tra với việc cơ quan nhà nước, Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội quyết định, thanh tra, giám sát tổ chức thực hiện và chịu trách nhiệm theo thẩm quyền. Đảng lãnh đạo toàn diện nhưng không bao biện, làm thay. *(iv)* Tổng kết nguyên tắc tập trung dân chủ, tập thể lãnh đạo, cá nhân phụ trách; làm rõ trách nhiệm của cấp uỷ, thường trực cấp uỷ và người đứng đầu. Phân cấp, phân quyền gắn với trách nhiệm giải trình, kiểm tra, giám sát.

3.3. Về kiểm tra, giám sát, kỷ luật đảng và kiểm soát quyền lực: (i) Rà soát thẩm quyền kiểm tra, giám sát, kỷ luật, giải quyết khiếu nại, tố cáo trong mô hình mới; làm rõ quan hệ giữa cấp uỷ với uỷ ban kiểm tra, giữa cấp trên với cấp dưới. *(ii)* Chuyển mạnh từ xử lý vi phạm sang chủ động phòng ngừa, cảnh báo và giám sát từ sớm; kịp thời chấn chỉnh suy thoái, "tự diễn biến", "tự chuyển hoá", tham nhũng, lãng phí, tiêu cực. Bảo đảm đồng bộ giữa kỷ luật đảng với kỷ luật hành chính và pháp luật; kỷ luật nghiêm minh nhưng khách quan, công bằng, đúng thẩm quyền, đúng quy trình. *(iii)* Đề xuất về thẩm quyền, hình thức kỷ luật và nhiệm vụ mới của uỷ ban kiểm tra.

3.4. Về chuyển đổi số, các lĩnh vực đặc thù và kỹ thuật của Điều lệ Đảng: (i) Nâng cao chất lượng quản lý tổ chức, đảng viên và điều hành công việc thông qua môi trường số. Nghiên cứu nguyên tắc về định danh, xác thực, khai thác, lưu trữ, bảo vệ dữ liệu; điều kiện sinh hoạt, biểu quyết và quản lý trên môi trường số. Bảo đảm bí mật của Đảng, an toàn dữ liệu; công nghệ không thay thế sinh hoạt chính trị, tự phê bình, phê bình và trách nhiệm cá nhân. *(ii)* Rà soát quy định về tài chính, tài sản, đảng phí; Đảng lãnh đạo Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức chính trị - xã hội và các lĩnh vực đặc thù. Về kỹ thuật, Điều lệ phải ngắn gọn, logic, thống nhất, dễ tra cứu, dễ hiểu, dễ thực hiện; không vì sửa câu chữ mà làm thay đổi bản chất hoặc thẩm quyền.

4. Về phương pháp, cách thức triển khai, thực hiện nhiệm vụ tổng kết: Cần kế thừa Báo cáo tổng kết 15 năm thi hành Điều lệ Đảng, trọng tâm là cập nhật thực tiễn sau sắp xếp tổ chức bộ máy và thực hiện Quy định số 208-QĐ/TW, ngày 26/7/2026 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng về thi hành Điều lệ Đảng. Nhận diện đúng vấn đề cơ bản, phổ biến, lâu dài cần giải quyết ở cấp Điều lệ Đảng. Kết hợp tổ chức khảo sát diện rộng với nghiên cứu chuyên sâu; giữa số liệu tổng hợp và điển hình cụ thể; giữa tổng kết thực tiễn và phát triển lý luận. Lựa chọn địa bàn khảo sát bảo đảm tính đại diện, đặc biệt chú trọng cấp cơ sở và địa bàn đặc thù. Tham khảo có chọn lọc kinh nghiệm quốc tế nhưng phải bám sát thực tiễn Việt Nam; tuyệt đối không rập khuôn, máy móc.

Việc lấy ý kiến tiến hành qua nhiều vòng, đúng đối tượng, trúng vấn đề và thực chất. Mỗi phương án đề xuất phải nêu rõ cơ sở chính trị - pháp lý, ưu, khuyết điểm, đánh giá tác động và điều kiện thực hiện. Mọi ý kiến tham gia phải được tổng hợp trung thực, khách quan; việc tiếp thu hay bảo lưu đều phải giải trình rõ ràng, thấu đáo, khoa học.

5. Về tổ chức thực hiện

5.1. Về tiến độ, lộ trình triển khai tổng kết. Thống nhất với đề xuất của Ban Tổ chức Trung ương; yêu cầu rà soát kỹ lưỡng, làm rõ các mốc thời gian, xác định nội dung cụ thể, sản phẩm đầu ra và cơ chế kiểm soát chất lượng. Trong đó, bảo đảm: *(i)* Năm 2026, hoàn thiện đề cương, phương pháp, danh mục chuyên đề. *(ii)* Xuyên suốt năm 2027 và năm 2028, nghiên cứu xây dựng chuyên đề, tổ chức khảo sát, sơ kết mô hình, xác định vấn đề cần sửa đổi, bổ sung; xây dựng dự thảo Báo cáo tổng thể, lấy ý kiến nhiều vòng. *(iii)* Năm 2029, tiếp thu, hoàn thiện dự thảo Báo cáo tổng thể, bảo đảm đồng bộ với Báo cáo tổng kết 100 năm Đảng lãnh đạo cách mạng Việt Nam, định hướng lãnh đạo phát triển đất nước trong 100 năm tiếp theo (2030 - 2130) và tổng kết 40 năm thực hiện Cương lĩnh xây dựng đất nước trong thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội, bảo đảm cung cấp các luận cứ khoa học, thực tiễn vững chắc; làm cơ sở để các Tiểu ban của Đại hội XV, nhất là Tiểu ban Điều lệ Đảng xây dựng và đề xuất Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XV của Đảng xem xét, sửa đổi Điều lệ Đảng theo quy định.

5.2. Về trách nhiệm, kỷ luật trong tổ chức thực hiện. Các đồng chí Uỷ viên Ban Chỉ đạo trực tiếp lãnh đạo, chỉ đạo; thường xuyên đôn đốc, kiểm tra, giám sát và phản biện; tuyệt đối không giao toàn bộ cho cơ quan tham mưu, giúp việc. Quá trình thực hiện nhiệm vụ, yêu cầu quán triệt sâu sắc các nội dung sau: *(i)* Mọi đề xuất, nhận định, đánh giá phải dựa trên cơ sở thực tiễn và số liệu

chứng minh tính xác thực; tăng cường bám sát cơ sở, lắng nghe ý kiến từ cán bộ, đảng viên và người trực tiếp thực hiện. *(ii)* Việc giao nhiệm vụ phải bảo đảm rõ đầu mối chủ trì, rõ sản phẩm, rõ tiến độ và rõ trách nhiệm; kiên quyết khắc phục triệt để tình trạng giao việc chung chung, đùn đẩy, né tránh trách nhiệm. *(iii)* Thường xuyên phối hợp chặt chẽ, chia sẻ thông tin, dữ liệu; đề cao tinh thần phản biện khách quan, thẳng thắn; kiên quyết chống tư tưởng cục bộ, lợi ích nhóm, lợi ích ngành. *(iv)* Thực hiện nghiêm chế độ báo cáo, bảo vệ bí mật của Đảng; đặt lợi ích của Đảng, đất nước và Nhân dân lên trên hết, trước hết.

5.3. Giao Ban Tổ chức Trung ương - Cơ quan thường trực Ban Chỉ đạo: *(i)* Tiếp thu đầy đủ ý kiến thành viên Ban Chỉ đạo và ý kiến hợp lý của các cơ quan; khẩn trương hoàn thiện các văn bản: Quy chế làm việc, Kế hoạch hoạt động của Ban Chỉ đạo, Thông báo phân công nhiệm vụ các thành viên; thành lập Tổ Biên tập; hoàn thiện Báo cáo định hướng tổng kết thực tiễn và nghiên cứu, sửa đổi, bổ sung Điều lệ Đảng; Kế hoạch tổng kết thực tiễn và nghiên cứu, sửa đổi, bổ sung Điều lệ Đảng. Đồng thời, phối hợp với Văn phòng Trung ương Đảng khẩn trương trình đồng chí Trưởng Ban Chỉ đạo ký ban hành các tài liệu phục vụ hoạt động của Ban Chỉ đạo để làm cơ sở triển khai thực hiện. *(ii)* Chủ trì nghiên cứu, xây dựng Đề cương nghiên cứu tổng thể và đề cương từng nhóm nội dung đề xuất sửa đổi, bổ sung Điều lệ Đảng, báo cáo Ban Chỉ đạo vào cuối quý III/2026 để trình Trung ương xem xét, cho ý kiến tại Hội nghị lần thứ tư.

Văn phòng Trung ương Đảng thông báo để Ban Chỉ đạo, Ban Tổ chức Trung ương và các cơ quan, đơn vị có liên quan triển khai thực hiện.

K/T CHÁNH VĂN PHÒNG
PHÓ CHÁNH VĂN PHÒNG THƯỜNG TRỰC

ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM
VĂN PHÒNG
BAN CHẤP HÀNH TRUNG ƯƠNG

Nguyễn Thị Thu Hà

Nơi nhận:
- Bộ Chính trị, Ban Bí thư (để báo cáo);
- Các ban, cơ quan, đơn vị của Đảng ở Trung ương;
- Các tỉnh uỷ, thành uỷ, đảng uỷ trực thuộc Trung ương;
- Đảng uỷ các bộ, ngành, tổ chức chính trị - xã hội ở Trung ương;
- Các đồng chí thành viên Ban Chỉ đạo;
- Lưu Văn phòng Trung ương Đảng.